

Đoàn 687

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM	Số: 224
ĐẾN	Số: 3.Q80.....
Lưu hồ sơ số:	Ngày: 22/9/2017

/2017/TT-BQP

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2017

ĐƠN XÁC TÌNH KHÁNH HUÂN

ĐẾN	Số: 3445
Lưu	Ngày: 25/9
- Kính gửi,	
- Vui	

THÔNG TƯ

Chuyên: Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên đối với sĩ quan,

Lưu hồ sơ số: ... quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng và viên chức quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 19/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương của công nhân quốc phòng và chế độ phụ cấp thâm niên đối với viên chức quốc phòng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính Bộ Quốc phòng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng và viên chức quốc phòng;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng đang hưởng lương theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 và Nghị định số 19/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng đang công tác, làm việc tại các cơ quan, đơn vị.
2. Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Chế độ phụ cấp thâm niên

1. Điều kiện áp dụng và mức phụ cấp

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này có thời gian phục vụ trong lực lượng thường trực của Quân đội đủ 5 năm (đủ 60 tháng) thì được hưởng phụ cấp thâm niên bằng 5% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có); từ năm thứ 6 trở đi mỗi năm (12 tháng) được tính thêm 1%.

2. Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên

a) Thời gian phục vụ trong lực lượng thường trực của Quân đội;

b) Thời gian hưởng phụ cấp thâm niên ở các ngành, nghề khác (bao gồm: công an, cơ yếu, hải quan, tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự, kiểm lâm, kiểm tra Đảng, nhà giáo, dự trù quốc gia và các ngành, nghề khác được Chính phủ quy định) được cộng dồn với thời gian quy định tại điểm a khoản này.

3. Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên quy định tại khoản 2 Điều này nếu có đứt quãng thì được cộng dồn.

4. Trong cùng một thời điểm làm việc, được hưởng nhiều loại phụ cấp thâm niên (của nhiều ngành, nghề khác nhau) thì chỉ được hưởng một loại phụ cấp thâm niên.

5. Thời gian không được tính hưởng phụ cấp thâm niên

a) Thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử; thời gian chấp hành hình phạt tù giam; thời gian đào ngũ;

b) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên;

c) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

6. Một số ví dụ cụ thể:

- *Ví dụ 1:* Đồng chí P, tháng 7 năm 1982 được Quân đội tuyển dụng công nhân quốc phòng. Tính đến ngày 01 tháng 7 năm 2016, đồng chí công nhân quốc phòng P có thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên như sau:

Thời gian là công nhân quốc phòng từ tháng 7 năm 1982 đến hết tháng 6 năm 2016 là 34 năm. Như vậy, ngày 01 tháng 7 năm 2016 đồng chí công nhân quốc phòng P có thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên là 34 năm và được hưởng phụ cấp thâm niên với tỷ lệ là 34%.

- *Ví dụ 2:* Đồng chí Q, tháng 3 năm 2007 được Quân đội tuyển dụng viên chức quốc phòng, tháng 6 năm 2016 chuyển ngành sang Sở Tài chính thành phố Hà Nội. Tháng 6 năm 2016 đồng chí Q không được hưởng phụ cấp thâm niên.

- *Ví dụ 3:* Đồng chí công nhân quốc phòng A, nhận lương hưu từ tháng 6 năm 2016. Đồng chí A không được hưởng phụ cấp thâm niên để tính lương hưu.

- *Ví dụ 4:* Đồng chí X, tháng 01 năm 2008 được Quân đội tuyển dụng công nhân quốc phòng, tháng 9 năm 2014 được Quân đội tuyển chọn quân nhân chuyên nghiệp. Tính đến ngày 01 tháng 7 năm 2016, đồng chí quân nhân chuyên nghiệp X có thời gian công tác tính hưởng phụ cấp thâm niên như sau:

Tổng thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên là 8 năm 6 tháng, gồm 6 năm 8 tháng là công nhân quốc phòng (từ tháng 01 năm 2008 đến hết tháng 8 năm 2014) và 1 năm 10 tháng là quân nhân chuyên nghiệp (từ tháng 9 năm 2014 đến hết tháng 6 năm 2016). Theo đó, tháng 7 năm 2016 đồng chí quân nhân chuyên nghiệp X được hưởng phụ cấp thâm niên với tỷ lệ là 8%; (tháng 6 năm 2016 đồng chí quân nhân chuyên nghiệp X chưa được hưởng phụ cấp thâm niên).

- *Ví dụ 5:* Đồng chí C, công tác ở ngành Hải quan đủ 12 năm. Tháng 01 năm 2014 được Quân đội tuyển dụng làm viên chức quốc phòng. Tính đến ngày 01 tháng 7 năm 2016, đồng chí viên chức quốc phòng C có thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên như sau:

Tổng thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên là 14 năm 6 tháng, gồm 12 năm công tác ở ngành Hải quan và 2 năm 6 tháng là viên chức quốc phòng (từ tháng 01 năm 2014 đến hết tháng 6 năm 2016). Theo đó, tháng 7 năm 2016 đồng chí viên chức quốc phòng C được hưởng phụ cấp thâm niên với tỷ lệ là 14%.

- *Ví dụ 6:* Đồng chí B là công chức quốc phòng, được Quân đội tuyển dụng từ tháng 3 năm 2011. Tháng 7 năm 2016 đồng chí công chức quốc phòng B không được hưởng phụ cấp thâm niên vì không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này.

Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

1. Cơ quan quản lý nhân sự

a) Căn cứ vào thời gian làm việc ghi trong hồ sơ của đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này để xác định thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên. Đối với những trường hợp có sự thay đổi về thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên theo quy định tại Thông tư này (cho công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng và sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp có thời gian công tác là công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng), cơ quan quản lý nhân sự lập danh sách, báo cáo cấp ủy, chỉ huy cùng cấp xem xét, xác nhận và tổng hợp


Phụ lục
DANH MỤC MẪU BIỂU BÁO CÁO
*(Kèm theo Thông tư số 224/2017/TT-BQP ngày 13 tháng 9 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

Mẫu số 01

Báo cáo nhu cầu ngân sách tăng thêm thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, viên chức quốc phòng năm 2017.

Mẫu số 02

Tổng hợp báo cáo nhu cầu ngân sách tăng thêm thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, viên chức quốc phòng năm 2017.

Mẫu số 01. Báo cáo nhu cầu ngân sách tăng thêm thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, viên chức quốc phòng năm 2017

ĐƠN VỊ CÁP TRÊN TRỰC TIẾP

ĐƠN VỊ:.....

**BÁO CÁO NHU CẦU NGÂN SÁCH TĂNG THÊM THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP THÂM NIÊN
ĐỐI VỚI SĨ QUAN, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG NĂM 2017**

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ	Tuyển dụng hoặc tuyển chọn	Nhập ngũ	Hệ số lương tính phụ cấp thâm niên				Tỷ lệ % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Mức lương cơ sở	Được hưởng		Đang hưởng		Chênh lệch		Kinh phí thực hiện phụ cấp thâm niên của năm
					Hệ số lương hiện hưởng	Hệ số phụ cấp chức vụ (nếu có)	Hệ số phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Tổng hệ số			Mức tiền phụ cấp thâm niên 01 tháng	Các khoản trích nộp 01 tháng theo quy định	Mức tiền phụ cấp thâm niên đang hưởng (nếu có)	Các khoản trích nộp 01 tháng theo quy định	Mức tiền phụ cấp thâm niên 01 tháng	Các khoản trích nộp 01 tháng theo quy định	
a	b	c	d	e	1	2	3	$4=1+2+3$	5	6	7=4x5x6	8	9	10	11=7-9	12=8-10	$13 = (11+12) \times$ số tháng
Sĩ quan																	
Quân nhân CN																	
Viên chức QP																	
Tổng cộng																	

Số tiền bằng chữ:

Ghi chú: Kinh phí thực hiện phụ cấp thâm niên của năm (cột 13) không bao gồm đối tượng công nhân quốc phòng (do đã báo cáo theo Mẫu số 02 Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 207/TT-BQP ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

đ/c

CƠ QUAN TÀI CHÍNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

CƠ QUAN CÁN BỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CƠ QUAN QUÂN LỰC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 02. Tổng hợp báo cáo nhu cầu ngân sách tăng thêm thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, viên chức quốc phòng năm 2017

DON VI CÁP TRÊN TRỰC TIẾP
DON VI:.....

**TỔNG HỢP BÁO CÁO NHU CẦU NGÂN SÁCH TĂNG THÊM THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ
PHỤ CÁP THÂM NIÊN ĐỐI VỚI SĨ QUAN, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG NĂM 2017**

Số TT	Đơn vị	Quân số hiện có	Số người được hưởng phụ cấp thâm niên	Mức luong cơ sở	Mức tiền phụ cấp thâm niên 01 tháng	Các khoản trích nộp 01 tháng theo quy định	Đơn vị tính: Triệu đồng	
							a	b
1	Đơn vị A		1		2	3	4	5
2	Đơn vị B							6
3	Nhà máy C							7
4							
Tổng cộng								

Số tiền bằng chữ:

Ghi chú: Tổng số kinh phí thực hiện phụ cấp thâm niên của năm (cột 6) Không bao gồm nhu cầu kinh phí thực hiện phụ cấp thâm niên năm 2017 khi thực hiện chuyển xếp lương công nhân quốc phòng (do đã báo cáo theo Mẫu số 02 Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 207/TT-BQP ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

CƠ QUAN TÀI CHÍNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

CƠ QUAN CÁN BỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)